

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2023/KDTM - ST

Ngày: 24/7/2023

V/v Tranh chấp hợp đồng

mua bán hàng hóa

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Diễm Phương
- *Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Tống Thị Kim Điền

2. Bà Hồ Thị Lệ Thu

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Trần Thị Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2023, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 145/2022/TLST-KTST ngày 01 tháng 12 năm 2022 về tranh chấp “Hợp đồng mua bán hàng hóa”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2023/QĐST-KDTM ngày 14 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 145 /2023/QĐST-KDTM ngày 05 tháng 7 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng Thế Giới N. Địa chỉ: 46 – 48 N, phường An Lợi Đông, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Anh Điền.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Huỳnh Thị Ngọc H, sinh năm 1981 và bà Phan Thị Ánh Duyên, sinh năm 1997 (Văn bản ủy quyền số 59/2022/UQ ngày 24/10/2022). Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P. Địa chỉ: 145 P, phường Tân Phong, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Văn Diệu L, sinh năm 1974

Địa chỉ: 204 khu phố Mỹ Kim 3 – CN4, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện, biên bản tự khai, nguyên đơn có bà Huỳnh Thị Ngọc Huệ và bà Phan Thị Ánh Duyên đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 02/7/2021 Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng Thế Giới N - Bên bán và Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P - Bên mua đã ký kết các Hợp đồng kinh

tế số 550/2021/HĐKT/TGN (đính kèm phụ lục và báo giá) về việc cung cấp bê tông thương phẩm phục vụ thi công công trình Nhà xưởng Zhong Ju Việt Nam tại Lô 2B-CN, KCN Bàu Bàng, Lai Uyên, Bến Cát, Bình Dương.

Từ khi giao kết hợp đồng, Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng Thế Giới N đã cấp bê tông thương phẩm cho Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P và xuất tất cả 11 Hóa đơn GTGT (Hóa đơn số 0021838 ngày 08/9/2021; Hóa đơn số 0000408 ngày 30/9/2021; Hóa đơn số 0022418 ngày 31/10/2021; Hóa đơn số 0023131 ngày 06/12/2021; Hóa đơn số 0023472 ngày 31/12/2021; Hóa đơn số 00000400 ngày 29/01/2022; Hóa đơn số 00000032 ngày 25/02/2022; Hóa đơn số 00000862 ngày 28/02/2022; Hóa đơn số 00000902 ngày 12/03/2022; Hóa đơn số 00001126 ngày 03/6/2022; Hóa đơn số 00001598 ngày 28/6/2022) cho Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P làm cơ sở thanh toán, với tổng số tiền bê tông thương phẩm đã cấp tính theo đơn giá trên hợp đồng là: 5.202.072.000 đồng (Bằng chữ: Năm tỷ, hai trăm linh hai triệu, không trăm bảy mươi hai nghìn đồng). Tính đến hết ngày 28/6/2022 Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P đã thanh toán cho Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng Thế Giới N với tổng số tiền là: 4.666.227.000 đồng (tương ứng với các hóa đơn: 0021838; 0000408; 0022418; 0023131; 0023472; 00000400; 00000032; 00001126; 00001598 và 1 phần công nợ của hóa đơn số 00000862). Số tiền còn lại mà Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P chưa thanh toán cho Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng Thế Giới N là: 535.845.000 đồng (tương ứng với các hóa đơn: 00000902 và 1 phần công nợ của hóa đơn số 00000862).

Theo Điều 3 của Hợp đồng số 550/2021/HĐKT/TGN ký ngày 02/7/2021 có thỏa thuận “Bên B cung cấp cho Bên A chứng thư bảo lãnh thanh toán có điều kiện và không hủy ngang của Ngân hàng với giá trị bảo lãnh thanh toán là 1.000.000.000 đồng”. Do Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận hợp đồng vì vậy Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng Thế Giới N đã xử lý chứng thư bảo lãnh và thu hồi được 1 tỷ đồng vào ngày 05/4/2022 đã căn trừ vào công nợ quá hạn.

Về lãi suất, Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng Thế Giới N yêu cầu lãi suất $8.1\% \times 150\% = 12.15\%/\text{năm}$ (tương đương $1.0125\%/\text{tháng}$).

- Theo điểm 3.3.3 khoản 3.3 Điều 3 của Hợp đồng có quy định “Bên mua có trách nhiệm thanh toán 100% giá trị hóa đơn trong vòng 30 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn”. Tuy nhiên, ngày 01/9/2022 Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng Thế Giới N có giao cho đại diện Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P là Huỳnh Hải Hà – Phòng Hành chính Nhân sự bản gốc Biên bản xác nhận công nợ và công văn đề nghị thanh toán số tiền 535.845.000 đồng trước ngày 30/9/2022 nhưng Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P không thực hiện và không ký xác nhận trả. Do đó, Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng Thế Giới N lấy ngày 01/10/2022 là ngày bắt đầu tính lãi chậm thanh toán đối với Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P.

Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng Thế Giới N đã xuất cho Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P 11 hóa đơn: 0021838; 0000408; 0022418; 0023131; 0023472; 00000400; 00000032; 00000862; 00000902; 00001126; 00001598. Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P đã thanh toán thành nhiều đợt nhưng chỉ đúng hạn số tiền 4.666.227.000 đồng, còn lại là thanh toán trễ hạn, cụ thể hóa đơn thanh toán trễ hạn như sau:

+ Hóa đơn số 00000862 xuất ngày 28/02/2022 với số tiền 485.245.000 đồng, ngày hết hạn thanh toán là 30/9/2022. Ngày 05/4/2022 thanh toán 1 phần của hóa đơn số tiền

là 447.580.000 đồng. Số tiền còn lại là 37.665.000 đồng, trễ hạn 235 ngày. Số tiền lãi phải trả là $37.665.000 \times 235 \text{ ngày} \times (1.0125\%/30 \text{ ngày}) = 2.987.305$ đồng.

+ Hóa đơn số 00000902 xuất ngày 12/3/2022 với số tiền 498.180.000 đồng, ngày hết hạn thanh toán là 30/9/2022, trễ hạn 235 ngày. Số tiền lãi phải trả là $498.180.000 \times 235 \text{ ngày} \times (1.0125\%/30 \text{ ngày}) = 39.511.901$ đồng. Tổng số tiền lãi phải thanh toán tạm tính đến ngày 24/5/2023 là: 42.499.207 đồng.

Nay, Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng Thế Giới N đề nghị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành Phố Hồ Chí Minh buộc bên bị kiện là Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P thanh toán một lần toàn bộ số tiền nợ cho Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng Thế Giới N bao gồm nợ gốc là 535.845.000 đồng (*Bằng chữ: Năm trăm ba mươi lăm triệu, tám trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*) và tiền lãi chậm thanh toán với lãi suất 12.15%/năm (1.0125%/tháng) tạm tính đến ngày 24/5/2023 là 42.499.207 đồng (*Bằng chữ: Bốn mươi hai triệu, bốn trăm chín mươi chín nghìn, hai trăm linh bảy đồng*) được thể hiện cụ thể trong bảng tính lãi trả chậm thanh toán đính kèm. Tổng tiền nợ gốc và lãi chậm thanh toán tạm tính đến ngày 24/5/2023 là 578.344.207 đồng (*Bằng chữ: Năm trăm bảy mươi tám triệu, ba trăm bốn mươi bốn nghìn, hai trăm linh bảy đồng*). Lãi chậm thanh toán sẽ tiếp tục tính kể từ ngày 25/5/2023 cho đến khi Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P thanh toán xong công nợ.

Yêu cầu trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P còn phải tiếp tục chịu tiền lãi chậm thanh toán từ ngày 25/5/2023 cho đến khi thanh toán xong số tiền nợ phải trả cho Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng Thế Giới N.

Tại phiên tòa hôm nay, Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng Thế Giới N có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và có văn bản ý kiến đề nghị giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P, người đại diện theo pháp luật của bị đơn là bà Nguyễn Thị Đoàn Thùy vắng mặt tại phiên tòa không lý do.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định về thẩm quyền thụ lý được quy định tại các điều từ Điều 26 đến Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự; Việc xác định tư cách tham gia tố tụng đúng quy định tại Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự; Việc xác minh, thu thập chứng cứ, giao nhận chứng cứ đúng quy định tại các điều từ Điều 93 đến Điều 97 Bộ luật Tố tụng dân sự; Trình tự thụ lý, việc giao nhận thông báo thụ lý cho Viện kiểm sát và cho các đương sự đúng quy định tại Điều 195, Điều 196 Bộ luật Tố tụng dân sự. Về thời hạn chuẩn bị xét xử chưa đúng theo quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Hội đồng xét xử và thư ký đã thực hiện đúng các quy định chung về phiên tòa sơ thẩm, thủ tục bắt đầu phiên tòa, đảm bảo việc tranh tụng tại phiên tòa theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự,

Bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự vì vắng mặt không có lý do trong suốt quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án mặc dù đã được triệu tập hợp lệ.

Ý kiến giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

Về án phí: Bị đơn Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng Thế Giới N khởi kiện yêu cầu Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P có nghĩa vụ thanh toán tiền còn nợ theo hợp đồng bán hàng hóa, thì đây là tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa,

Căn cứ Phiếu cung cấp thông tin đăng ký doanh nghiệp của doanh nghiệp của Sở kế hoạch đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh: Hiện trụ sở của Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P tại địa chỉ 145 Phạm Thái Bường, phường Tân Phong, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Do Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P có trụ sở tại Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, nên vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh theo **khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2016.**

[2]. Về tố tụng:

Tòa án triệu tập bị đơn, Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P đến Tòa án để trình bày lời khai, ghi nhận ý kiến, giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và tham gia phiên tòa giải quyết vụ án tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa nhưng đại diện Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P không đến Tòa án để tham gia giải quyết vụ án và không có bất kỳ ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vì vậy, Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P đã tự tước bỏ quyền được chứng minh của mình và phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự. Mặt khác, theo quy định tại Khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự quy định “Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ yêu cầu khởi kiện, lời trình bày, các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và các tài liệu, chứng cứ mà Tòa án thu thập để làm chứng cứ giải quyết vụ án.

[3]. Về yêu cầu của đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[3.1]. Căn cứ các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp:

Căn cứ vào trình bày của nguyên đơn Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng Thế Giới N;

Theo Hợp đồng kinh tế số 550/2021/HĐKT/TGN (đính kèm phụ lục và báo giá) về việc cung cấp bê tông thương phẩm và các tài liệu chứng cứ kèm theo thể hiện nguyên đơn đã nhiều lần bán hàng hóa và xuất hóa đơn cho bị đơn.

Từ các chứng cứ trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Có cơ sở xác định giữa Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng Thế Giới N và Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P có việc giao dịch mua bán hàng là bê tông thương phẩm với tổng số tiền bê tông thương phẩm đã cấp tính theo đơn giá trên hợp đồng là: 5.202.072.000 đồng (*Bằng chữ: Năm tỷ, hai trăm linh hai triệu, không trăm bảy mươi hai nghìn đồng*). Tính đến hết ngày 28/6/2022 Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P đã thanh toán cho Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng Thế Giới N với tổng số tiền là: 4.666.227.000 đồng (*tương ứng với các hóa đơn: 0021838; 0000408; 0022418; 0023131; 0023472; 00000400; 00000032; 00001126; 00001598 và 1 phần công nợ của hóa đơn số 00000862*). Số tiền còn lại mà Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P chưa thanh toán cho Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng Thế Giới N là: 535.845.000 đồng (*tương ứng với các hóa đơn: 00000902 và 1 phần công nợ của hóa đơn số 00000862*).

Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng Thế Giới N đã thực thực hiện việc giao hàng đến địa chỉ bên mua và đã xuất các hóa đơn cho bên mua.

[3.2] Tòa án đã nhiều lần tổng đạt các văn bản tố tụng đến địa chỉ trụ sở của Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P, tổng đạt các văn bản tố tụng cho người đại diện theo pháp luật của bị đơn, nhưng Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P không đến Tòa án trình bày ý kiến, không cung cấp tài liệu chứng cứ cho Tòa án; Căn cứ khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định: “Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc.”, Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P đã tự tước bỏ quyền được chứng minh của mình qua việc không đến Tòa tham gia tố tụng, nên Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào các chứng cứ do phía Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng Thế Giới N cung cấp, xuất trình để xem xét giải quyết và Tòa án xét xử vắng mặt Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3.3] Căn cứ chứng cứ do Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng Thế Giới N cung cấp, còn lại là thanh toán trễ hạn, cụ thể hóa đơn thanh toán trễ hạn như sau:

+ Hóa đơn số 00000862 xuất ngày 28/02/2022 với số tiền 485.245.000 đồng, ngày hết hạn thanh toán là 30/9/2022. Ngày 05/4/2022 thanh toán 1 phần của hóa đơn số tiền là 447.580.000 đồng. Số tiền còn lại là 37.665.000 đồng.

+ Hóa đơn số 00000902 xuất ngày 12/3/2022 với số tiền 498.180.000 đồng, ngày hết hạn thanh toán là 30/9/2022.

Nguyên đơn đã xuất hóa đơn, đã gửi yêu cầu thanh toán cho bị đơn nhưng bị đơn không thanh toán cho nguyên đơn số tiền còn lại. Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng Thế Giới N khởi kiện Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P yêu cầu trả số tiền còn nợ là 535.845.000 đồng (tương ứng với các hóa đơn: 00000902 và 1 phần công nợ của hóa đơn số 00000862) là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này của Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng Thế Giới N.

[3.4] Đối với yêu cầu tính tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán của Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng Thế Giới N tạm tính từ ngày 01/10/2022 đến ngày 24/7/2023 với mức lãi suất 12.15%/năm.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Xét về mức lãi chậm thanh toán 12.15%/năm: Căn cứ theo quy định tại Điều 306 Luật Thương mại 2005 quy định: *“Trường hợp bên vi phạm hợp đồng chậm thanh toán tiền hàng hay chậm thanh toán thù lao dịch vụ và các chi phí hợp lý khác thì bên bị vi phạm hợp đồng có quyền yêu cầu trả tiền lãi trên số tiền chậm trả đó theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác”*

Căn cứ theo quy định tại Điều 11 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 01/11/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm:

“Trường hợp hợp đồng thuộc phạm vi điều chỉnh tại Điều 306 của Luật Thương mại năm 2005 thì khi xác định lãi suất chậm trả đối với số tiền chậm trả, Tòa án căn cứ vào mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường của ít nhất 03 (ba) ngân hàng thương mại (Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam,...) có trụ sở, chi nhánh hoặc phòng giao dịch tại tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Tòa án đang giải quyết, xét xử có trụ sở tại thời điểm thanh toán (thời điểm xét xử sơ thẩm) để quyết định mức lãi suất chậm trả, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.”

Theo thông báo lãi suất ngày 28/3/2023 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (chi nhánh Quận 7 Sài Gòn) thì lãi suất cho vay trung hạn đối với khách hàng doanh nghiệp là 10%/năm; như vậy lãi suất quá hạn là 15%/năm (150% của lãi trong hạn); Theo công văn số 411/CV-NSG.QLN ngày 07/02/2023 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (chi nhánh Nam Sài Gòn) thì lãi suất cho vay đối với khách hàng là doanh nghiệp vay sản xuất kinh doanh trung hạn là 13%/năm; như vậy lãi suất quá hạn là 19.5%/năm (150% của lãi trong hạn); Theo thông báo lãi suất của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Chi nhánh Phú Mỹ Hưng) thì lãi suất cho vay trung hạn đối với khách hàng doanh nghiệp là 10%/năm; như vậy lãi suất quá hạn lần lượt là 15%/năm (150% của lãi trong hạn). Như vậy, lãi suất quá hạn trung bình trên thị trường là: $(15\% + 19.5\% + 15\%):3 = 16.5\%/năm$ ($1.375\%/tháng$, $0.11\%/ngày$).

Nguyên đơn yêu cầu tính lãi suất 12.15%/năm là có lợi cho bị đơn nên có căn cứ chấp nhận do đó lãi suất được tính như sau:

+ Đối với Hóa đơn số 00000862 xuất ngày 28/02/2022 số tiền còn lại là 37.665.000 đồng, ngày yêu cầu tính lãi suất là ngày 01/10/2022:

Số tiền lãi phải trả là $37.665.000 \times 8 \text{ tháng} + 23 \text{ ngày} \times 12.15\%/năm = 3.724.597$ đồng.

+ Đối với Hóa đơn số 00000902 xuất ngày 12/3/2022 với số tiền 498.180.000 đồng, ngày hết hạn thanh toán là 30/9/2022, ngày yêu cầu tính lãi suất là ngày 01/10/2022:

Số tiền lãi phải trả là $498.180.000 \times 8 \text{ tháng} + 23 \text{ ngày} \times 12.15\%/năm = 49.263.774$ đồng.

Tổng số tiền cả gốc và lãi bị đơn có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn lãi suất tạm tính đến ngày 24/7/2023 là 588.833.371 đồng.

Lãi suất tiếp tục tính cho đến khi bị đơn thanh toán nợ dứt điểm cho nguyên đơn.

[4] Về thời hạn trả nợ: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả số tiền nợ làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Xét thấy, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên yêu cầu này của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận.

[5] Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp với phân tích, nhận định trên của Hội đồng xét xử.

[6] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí Kinh doanh Thương mại sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 273, Điều 278 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2016;

Căn cứ Điều 50, Điều 306 Luật thương mại;

- Căn cứ Luật phí và lệ phí Tòa án và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Xử:

[1] Về hình thức: Xử vắng mặt nguyên đơn Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng Thế Giới N và bị đơn Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P.

[2] Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng Thế Giới N.

Buộc Bị đơn Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn số tiền tổng cộng số tiền cả gốc và lãi tạm tính đến ngày 24/7/2023 là 588.833.371 (Năm trăm tám mươi tám triệu tám trăm ba mươi ba ngàn ba trăm bảy mươi một) đồng. Trong đó, nợ gốc là 535.845.000 (Năm trăm ba mươi lăm triệu tám trăm bốn mươi lăm ngàn) đồng và nợ lãi là 52.988.371 (Năm mươi hai triệu chín trăm tám mươi tám ngàn ba trăm bảy mươi một) đồng.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn không thi hành số tiền trên, thì hàng tháng bị đơn còn phải trả tiền lãi cho nguyên đơn trên số tiền chậm trả đó theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

Trả ngay một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là **27.553.335 (Hai mươi bảy triệu năm trăm năm mươi ba ngàn ba trăm ba mươi lăm) đồng.**

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Hoàn trả cho nguyên đơn Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng Thế Giới N số tiền án phí tạm ứng đã nộp là 13.410.535 (Mười ba triệu bốn trăm mười ngàn năm trăm ba mươi lăm) đồng, theo biên lai thu số AA/2021/0015163 ngày 30/11/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

[4]. Quyền kháng cáo của đương sự:

Nguyên đơn Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng Thế Giới N và bị đơn Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Quảng P được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày tòa niêm yết bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 1, 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Tòa án ND TP.HCM;
- VKSND Q.7;
- C/c THADS Quận 7;
- Các đương sự;
- Lưu, hồ sơ (Thanh)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diễm Phương